

CỘNG ĐỒNG ASEAN VÀ SỰ THAM GIA CỦA VIỆT NAM
(Tài liệu thông tin về ASEAN - Tháng 7/2017)

I. CỘNG ĐỒNG ASEAN

1. Quá trình hình thành

- Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập ngày 8/8/1967 với 5 thành viên ban đầu; phát triển dần thành một tổ chức hợp tác toàn diện và chặt chẽ, bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á; và đã chính thức trở thành Cộng đồng ASEAN vào ngày 31/12/2015.

- Ý tưởng về Cộng đồng được đề cập từ rất sớm, ngay khi các nhà Lãnh đạo thông qua Tầm nhìn ASEAN 2020 (năm 1997). Năm 2003, các Lãnh đạo ASEAN chính thức quyết định xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2020; và đến năm 2007, nhất trí sẽ đạt mục tiêu này vào năm 2015 (*thay vì đến năm 2020 như thỏa thuận trước đó*).

- Để xây dựng Cộng đồng ASEAN, các Lãnh đạo (tháng 1/2009) đã thông qua Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN (2009-2015) cùng các kế hoạch triển khai trên 3 trụ cột về chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội, với hơn 800 biện pháp/hoạt động cụ thể; tiếp đó là Kế hoạch về Kết nối ASEAN (MPAC) và Sáng kiến Liên kết ASEAN (IAI) về thu hẹp khoảng cách phát triển. Các Lãnh đạo cũng ký Hiến chương ASEAN (ký tháng 11/2007 và có hiệu lực tháng 12/2008) để tạo cơ sở pháp lý và khuôn khổ thể chế cho xây dựng Cộng đồng (*ASEAN ra đời trên cơ sở một tuyên bố chính trị*).

- Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN (AC) là xây dựng ASEAN đến năm 2015 trở thành một Cộng đồng gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế, có trách nhiệm về xã hội và hợp tác rộng mở với bên ngoài; hoạt động theo luật lệ và hướng tới người dân.

+ Cộng đồng Chính trị-An ninh (APSC) có mục tiêu tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh ở khu vực thông qua việc nâng hợp tác chính trị-an ninh ASEAN lên tầm cao mới, với 3 đặc trưng chính gồm: hoạt động theo luật lệ với các giá trị, chuẩn mực chung; gắn kết, hòa bình và tự cường, có trách nhiệm chung bảo đảm an ninh toàn diện; và một khu vực năng động, quan hệ rộng mở với bên ngoài.

+ Cộng đồng Kinh tế (AEC) nhằm tạo ra một thị trường duy nhất và cơ sở sản xuất thống nhất, trong đó có sự lưu chuyển tự do của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề; có sức cạnh tranh cao; phát triển đồng đều; và hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế toàn cầu.

+ Cộng đồng Văn hóa-Xã hội (ASCC) có mục tiêu phục vụ và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, thúc đẩy bình đẳng và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, tăng cường ý thức cộng đồng và bản sắc chung.

+ Ngoài ra, ASEAN cũng hướng tới mục tiêu làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác và giữ vai trò trung tâm ở khu vực thông qua nhiều khuôn khổ (ASEAN+1, ASEAN+3, EAS, ARF và ADMM+); và được lồng ghép vào hoạt động của từng trụ cột Cộng đồng ASEAN.

2. Thực trạng:

- Việc Cộng đồng ASEAN hình thành vào cuối năm 2015 là sự tích tụ kết quả hợp tác ASEAN trong 5 thập kỷ qua (*không phải là sự kiện đột biến*), phản ánh mức độ liên kết ASEAN đạt được đến nay; đưa ASEAN trở thành một tổ chức có mức độ liên kết cao hơn trước đây, khá chặt chẽ và có vai trò quan trọng ở khu vực. Tuy nhiên, chất lượng của Cộng đồng ASEAN vẫn còn có mức độ; thực chất vẫn là một cộng đồng “thống nhất trong đa dạng”, vì hiện vẫn còn sự khác biệt khá lớn giữa các nước thành viên, nhất là về chế độ chính trị và trình độ phát triển.

- Cộng đồng ASEAN có 3 đặc trưng chính sau: (i) là một tổ chức liên Chính phủ, bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia thành viên, ra quyết định theo nguyên tắc nhất trí, có quyền lợi và nghĩa vụ như nhau; (ii) hợp tác toàn diện và chặt chẽ trên các lĩnh vực chính trị - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội và quan hệ với các đối tác bên ngoài; (iii) có tổ chức bộ máy hoàn chỉnh, hoạt động trên cơ sở pháp lý và các nguyên tắc cơ bản đã được ghi nhận trong Hiến chương ASEAN.

- Thành tựu hợp tác ASEAN trong 50 năm qua thể hiện trên những mặt sau:

+ *Về thể chế*: Là một tổ chức hợp tác khu vực gồm cả 10 nước Đông Nam Á; hoạt động trên cơ sở pháp lý và các nguyên tắc cơ bản đã được ghi nhận trong Hiến chương ASEAN, có tổ chức bộ máy hoàn chỉnh từ Cấp cao xuống cấp Bộ trưởng, quan chức cao cấp và cấp làm việc, trong đó có Ủy ban các Đại diện thường trực tại ASEAN (CPR) ở Jakarta, Indonesia.

+ *Về chính trị - an ninh*: Cộng đồng Chính trị-An ninh ASEAN (APSC) có mức độ hợp tác chặt chẽ hơn với nhiều tiến triển quan trọng về xây dựng lòng tin, chia sẻ các chuẩn mực và quy tắc ứng xử, ngăn ngừa và quản lý xung đột, nâng cao năng lực xử lý những thách thức an ninh. Tuy nhiên, APSC không phải là một khối phòng thủ chung; chưa đến mức có chính sách quốc phòng - an ninh chung.

+ *Về kinh tế*: Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) là một không gian kinh tế trên nền tảng của Khu vực mậu dịch tự do (AFTA) được mở rộng về phạm vi và nâng cao về mức độ tự do hóa, trong đó về cơ bản không còn thuế quan đối với hàng hóa và có sự lưu chuyển khá thuận lợi về dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề; có mức độ hợp tác khá chặt chẽ trong các lĩnh vực kinh tế ngành; và đã kết nối với các nền kinh tế lớn trên thế giới. AEC vẫn còn nhiều việc phải làm để thực sự trở thành một thị trường duy nhất và một cơ sở sản xuất thống nhất như mục tiêu đề ra.

+ *Về văn hóa - xã hội*: Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN (ASCC) là một khuôn khổ hợp tác chặt chẽ, với các quy định và tiêu chuẩn chung để tạo sự hài hòa và nâng cao năng lực, giúp thúc đẩy mạng an sinh xã hội, bình đẳng và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, văn hóa, giáo dục, y tế, cải thiện cuộc sống của người dân, nâng cao ý thức về cộng đồng và bản sắc chung ASEAN.

- Sự hình thành Cộng đồng ASEAN 2015 là dấu mốc lịch sử của tiến trình liên kết ASEAN, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Hiệp hội và khu vực cũng như từng nước thành viên. ASEAN đã và sẽ tiếp tục là nhân tố quan trọng đối với hòa bình, ổn định và hợp tác vì phát triển ở khu vực; mang lại những lợi ích quan trọng và thiết thực cho từng nước thành viên, nhất là tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- Tuy vẫn còn một số hạn chế, ASEAN hiện là một trong những tổ chức hợp tác khu vực thành công nhất trên thế giới, có vai trò quan trọng ở khu vực. Vai trò và vị thế quốc tế của ASEAN thể hiện ở các khía cạnh sau:

+ ASEAN là nhân tố quan trọng hàng đầu trong việc bảo đảm hòa bình, ổn định và hợp tác vì phát triển ở khu vực. Đó là kết quả của những nỗ lực liên kết nội khối, hợp tác về chính trị - an ninh (kể cả với các đối tác), nhất là ngăn ngừa xung đột thông qua việc xây dựng lòng tin và chia sẻ các quy tắc ứng xử. ASEAN cũng đã khởi xướng thành công và giữ vai trò chủ đạo trong các diễn đàn/cơ chế khu vực, với sự tham gia và đóng góp của cả các đối tác, nhằm tăng cường đối thoại và hợp tác xử lý những thách thức đối với hòa bình, an ninh và phát triển ở khu vực.

+ ASEAN đóng vai trò là động lực chính trong việc thúc đẩy hợp tác và liên kết khu vực ở Đông Á, nhất là về kinh tế - thương mại, thông qua cơ chế và khuôn khổ khác nhau ở khu vực. Cùng với tiến trình xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN, Hiệp hội đã chủ động đi đầu trong việc hình thành một mạng lưới các Khu vực Mậu dịch tự do (FTA) với từng đối tác quan trọng như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ô-xtrây-li-a và Niu Di-lân; thúc đẩy nhiều chương trình hợp tác kinh tế-thương mại đa dạng với các đối tác lớn như Mỹ, Canada, EU, Nga; và đang đàm phán Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

+ ASEAN đã trở thành đối tác quan trọng của nhiều nước và tổ chức khu vực/quốc tế, nhất là với 11 đối tác Đối thoại, trong đó là đối tác chiến lược với 7 nước (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ô-xtrây-li-a, Niu Di-lân và Mỹ) và đối tác toàn diện với 4 đối tác còn lại (Nga, EU, Canada và Liên Hợp Quốc). Các đối tác đều coi trọng quan hệ và đẩy mạnh hợp tác toàn diện với ASEAN cả về đa phương và song phương, hỗ trợ ASEAN xây dựng Cộng đồng, ủng hộ vai trò chủ đạo của Hiệp hội ở khu vực. Đến nay đã có 87 nước ngoài khu vực cử Đại sứ tại ASEAN, trong đó 10/11 đối tác Đối thoại đã lập Phái đoàn đại diện tại ASEAN. ASEAN cũng đã lập 52 Ủy ban ASEAN tại nước thứ 3 và tổ chức quốc tế để thúc đẩy hợp tác các vấn đề ASEAN quan tâm cũng như quảng bá hình ảnh ASEAN ra với cộng đồng quốc tế.

3. Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025:

a. *Xuất xứ:* Liên kết ASEAN là một tiến trình liên tục, phát triển từ thấp đến cao, trong đó sự hình thành Cộng đồng ASEAN 2015 là một dấu mốc, tạo nền tảng và động lực cho giai đoạn phát triển mới cao hơn. Do vậy, trong năm 2014-2015, ASEAN đã tích cực xác định một khuôn khổ chiến lược mới đến năm 2025 để kế tục Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN 2015, trong đó đề ra định hướng, mục tiêu và biện pháp tiếp tục củng cố và làm sâu sắc hơn Cộng đồng ASEAN. Tháng 11/2015, các Lãnh đạo ASEAN đã ký "Tuyên bố Kuala Lumpur về ASEAN 2025: Cùng vững

vàng tiến bước”, trong đó kèm theo văn kiện Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 và 03 Kế hoạch tổng thể để triển khai trên từng trụ cột Cộng đồng; và nhất trí bộ văn kiện này sẽ bao gồm cả Kế hoạch kết nối ASEAN 2025 và Kế hoạch công tác IAI giai đoạn 3 về thu hẹp khoảng cách phát triển (thông qua trong năm 2016).

b. Nội dung: Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 đề ra định hướng tiếp tục củng cố và làm sâu sắc hơn Cộng đồng ASEAN, với mục tiêu bao trùm là đưa ASEAN trở thành một tổ chức hợp tác khu vực mở có mức độ liên kết sâu rộng hơn và có vai trò quan trọng hơn ở khu vực; một Cộng đồng vận hành theo luật lệ, có sự tham gia rộng rãi hơn của người dân và mang lại những lợi ích thiết thực hơn cho người dân.

Cộng đồng Chính trị - An ninh hướng tới 04 mục tiêu lớn: *Một là, hoạt động theo luật lệ, hướng tới người dân và lấy người dân làm trung tâm*, với 03 nội dung chính gồm: (i) tuân thủ và phát huy các nguyên tắc, giá trị và chuẩn mực của ASEAN cũng như các nguyên tắc của luật pháp quốc tế; (ii) củng cố các giá trị dân chủ, pháp trị, quản trị tốt, chống tham nhũng, thúc đẩy và bảo vệ quyền con người và các quyền tự do cơ bản; (iii) thúc đẩy các giá trị hòa bình, khoan dung và ôn hòa). *Hai là, duy trì hòa bình, an ninh và ổn định khu vực*, với 6 nội dung chính gồm: (i) nâng cao năng lực xử lý các thách thức; (ii) ứng phó kịp thời với những trường hợp khẩn cấp/khủng hoảng; (iii) giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình; (iv) tăng cường an ninh và hợp tác trên biển, trong đó có Biển Đông; (v) giải quyết các vấn đề an ninh phi truyền thống; (vi) khu vực không có vũ khí hạt nhân và các vũ khí hủy diệt khác). *Ba là, tăng cường đoàn kết, thống nhất và vai trò trung tâm của ASEAN*, với 6 nội dung chính gồm: ((i) củng cố vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực đang định hình; (ii) nâng cao hiệu quả của các cơ chế khu vực do ASEAN giữ vai trò chủ đạo; (iii) tăng cường hợp tác thực chất với các đối tác Đối thoại; (iv) thúc đẩy hợp tác hiệu quả với các đối tác khác; (v) Xem xét mở rộng hợp tác với các đối tác tiềm năng mới; (vi) tăng cường đóng góp cho các vấn đề toàn cầu. *Bốn là, tăng cường năng lực thể chế và sự hiện diện của ASEAN*, với 2 nội dung chính gồm: (i) nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy ASEAN; (ii) tăng cường sự hiểu biết và hiện diện của ASEAN.

Cộng đồng Kinh tế hướng tới 5 mục tiêu lớn: *Một là, một nền kinh tế thống nhất và liên kết cao*, nhằm tạo thuận lợi cho sự lưu chuyển thông thoáng của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có kỹ năng cũng như tạo một thị trường thống nhất hơn, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) thương mại hàng hóa; (ii) thương mại dịch vụ; (iii) môi trường đầu tư; (iv) tạo thuận lợi cho di chuyển của lao động có tay nghề và doanh nhân; (v) tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu. *Hai là, một nền kinh tế năng động, đổi mới và cạnh tranh*, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) chính sách cạnh tranh hiệu quả để tạo sân chơi bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp; (ii) bảo vệ người tiêu dùng; (iii) bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; (iv) thương mại hóa các sản phẩm công nghệ, nghiên cứu và phát triển (R&D), sáng chế và tăng trưởng theo năng suất; (v) hợp tác về thuế; (vi) quản trị tốt; (vii) thực tiễn tốt về quản lý; (viii) phát triển kinh tế bền vững; (ix) chiến lược phù hợp về các xu hướng lớn trên toàn cầu liên quan đến thương mại. *Ba là, kết nối kinh tế và liên kết*

theo ngành, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) giao thông; (ii) công nghệ thông tin và truyền thông; (iii) thương mại điện tử; (iv) năng lượng; (v) thực phẩm, nông nghiệp và lâm nghiệp; (vi) du lịch; (vii) chăm sóc y tế; (viii) khoáng sản; (ix) khoa học và công nghệ. *Bốn là, tự cường, dung nạp và chú trọng người dân*, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) vai trò của các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa; (ii) vai trò của khu vực tư nhân; (iii) quan hệ đối tác công – tư; (iv) thu hẹp khoảng cách phát triển; (v) đóng góp của các nhóm/giới khác cho liên kết khu vực. *Năm là, gắn kết vào nền kinh tế toàn cầu*, chủ yếu thông qua các Hiệp định Thương mại tự do (FTAs/CEPs) với các đối tác, từ đó tạo cơ sở bảo đảm vai trò trung tâm của ASEAN trong các liên kết kinh tế khu vực.

Cộng đồng Văn hóa – Xã hội hướng tới 5 mục tiêu lớn: *Một là, thu hút sự tham gia của người dân và mang lại lợi ích thiết thực cho người dân*, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) thu hút sự tham gia của các nhóm/giới vào các tiến trình của ASEAN; (ii) tăng quyền cho người dân và tăng cường các thể chế bảo đảm. *Hai là, cộng đồng dung nạp*, nhằm đáp ứng tốt hơn lợi ích của người dân về phúc lợi, bảo trợ xã hội, bình đẳng giới, quyền con người, giảm nghèo, y tế, việc làm, giáo dục và thông tin, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) xóa bỏ các rào cản và đối xử bất bình đẳng để tất cả mọi người dân được hưởng quyền con người và tiếp cận bảo trợ xã hội; (ii) thúc đẩy khả năng tiếp cận cơ hội đồng đều cho tất cả mọi người dân; (iii) thúc đẩy và bảo vệ quyền con người. *Ba là, cộng đồng bền vững*, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) bảo tồn và quản lý bền vững các nguyên tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học; (ii) phát triển các thành phố bền vững về môi trường; (iii) bền vững về khí hậu (thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, quản lý các nguy cơ của biến đổi khí hậu); (iv) sản xuất và tiêu dùng bền vững. *Bốn là, một cộng đồng tự cường*, nhằm nâng cao năng lực để cùng xử lý những thách thức, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) khả năng dự báo, xử lý và quản lý thảm họa; (ii) khả năng ứng phó với các mối đe dọa đối với sức khỏe; (iii) khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; (iv) bảo vệ và chăm sóc phụ nữ, trẻ em, thanh thiếu niên, người già, người khuyết tật, dân tộc thiểu số, lao động di cư, các nhóm dễ bị tổn thương và yếu thế khác; (v) bảo đảm cung cấp các nhu yếu phẩm thiết yếu (nước, thực phẩm, năng lượng, ...) và các dịch vụ phúc lợi xã hội khác khi xảy ra khủng hoảng; (vi) hướng tới một ASEAN “không có ma túy”. *Năm là, một cộng đồng năng động*, nhằm tạo môi trường thuận lợi (chính sách, thể chế) để khuyến khích người dân và doanh nghiệp thích ứng, đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm hơn, thông qua các biện pháp chiến lược về: (i) rộng mở và có khả năng thích nghi; (ii) đổi mới, sáng tạo và có khả năng ứng phó; (iii) xây dựng văn hóa kinh doanh trong ASEAN.

c. *Nhận xét sơ bộ*: Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 và các Kế hoạch tổng thể để triển khai trên từng trụ cột Cộng đồng là sản phẩm của sự đồng thuận, phản ánh tầm nhìn và lợi ích chung của các nước thành viên về ASEAN trong năm 2025. Những điểm đáng chú ý là: (i) đề ra mục tiêu liên kết sâu rộng hơn, đồng thời coi trọng hơn cơ sở pháp lý và người dân cũng như đoàn kết, thống nhất và vai trò trung tâm của ASEAN; (ii) mối quan hệ gắn kết và hỗ trợ giữa 3 trụ cột Cộng đồng được thể hiện đậm nét qua các mục tiêu xuyên suốt (liên kết và gắn kết, dựa trên luật lệ, nâng cao năng lực, hướng tới người dân và phục vụ lợi ích thiết thực của người dân,

năng động và sáng tạo, phát triển bền vững, quan hệ rộng mở với bên ngoài trong lúc bảo đảm vai trò trung tâm của ASEAN); (iii) Đây là văn kiện “mở”, đề ngỏ khả năng điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở phân tích tình hình thế giới và khu vực, nhất là các nhân tố tác động đến triển vọng phát triển của ASEAN, mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 cũng như lợi ích quốc gia và tính toán chiến lược của các nước thành viên, có thể dự báo khả năng hiện thực nhất là Cộng đồng ASEAN sẽ vẫn là một tổ chức liên Chính phủ, nhưng mức độ liên kết sẽ sâu rộng hơn và ràng buộc hơn về pháp lý, có vai trò quan trọng hơn ở khu vực Đông Á. Mức độ liên kết trong từng trụ cột Cộng đồng sẽ tiến triển không đều nhau, trong đó liên kết kinh tế sẽ đi nhanh hơn cả vì phù hợp với nhu cầu chung của các nước thành viên và xu thế của tình hình khu vực và quốc tế; liên kết chính trị - an ninh sẽ phát triển từng bước, tiệm tiến trên cơ sở nâng dần mẫu số chung về lợi ích do tính phức tạp và nhạy cảm của lĩnh vực này; liên kết về xã hội - văn hoá cũng tiến triển dần và tùy thuộc nhiều vào mức độ nguồn lực có thể huy động được.

II. SỰ THAM GIA CỦA VIỆT NAM

1. Quá trình và kết quả tham gia:

a. Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN ngày 28/7/1995 nhân dịp Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN lần thứ 28 (AMM-28) ở Brunei. Tuy nhiên, quá trình Việt Nam tham gia ASEAN đã được khởi động từ trước đó, cụ thể là: tháng 7/1992 tham gia Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) và trở thành quan sát viên của ASEAN; từ năm 1993 hợp tham vấn thường xuyên với ASEAN nhân dịp Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN hàng năm, tham gia các chương trình và dự án hợp tác ASEAN trên 5 lĩnh vực: khoa học-công nghệ, môi trường, y tế, văn hoá-thông tin, phát triển xã hội; năm 1994 trở thành một trong những thành viên ban đầu của Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), một diễn đàn khu vực đầu tiên bàn về các vấn đề chính trị-an ninh do ASEAN giữ vai trò chủ đạo.

b. Quyết định gia nhập ASEAN là quyết sách chiến lược của Đảng và Nhà nước ta; là bước đi đầu tiên mang tính đột phá của tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế của Việt Nam. Trong hơn 20 năm tham gia hợp tác ASEAN với phương châm “tích cực, chủ động và có trách nhiệm”, Việt Nam đã có những đóng góp quan trọng cho sự phát triển và thành công của Hiệp hội. Ngay sau khi gia nhập ASEAN, chúng ta đã tích cực thúc đẩy kết nạp các nước Cam-pu-chia, Lào và Mi-an-ma vào ASEAN, hoàn thành ý tưởng về một ASEAN bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á, tạo ra sự chuyển biến mới về chất đối với ASEAN và tình hình khu vực.

Việt Nam đã đóng vai trò nòng cốt trong việc xác định mục tiêu, phương hướng phát triển và hình thành các quyết sách lớn của ASEAN, như Tầm nhìn 2020 và các kế hoạch triển khai Tầm nhìn, Hiến chương ASEAN, Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN 2015 và nhiều thỏa thuận quan trọng khác, trong đó có kết nối và thu hẹp khoảng cách phát triển. Chúng ta cũng đã tích cực tham gia xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, với mục tiêu làm cho liên kết ASEAN sâu rộng hơn và có vai trò quan trọng hơn ở khu vực. Việt Nam cũng đã hoàn thành tốt trách nhiệm của